

Bản án số: 64/2022/HS-ST

Ngày: 12 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương và bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Phan Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2022/HSST ngày 23/6/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXST-HS ngày 28/06/2022 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Văn H1**; Tên gọi khác: L; sinh ngày: 01/11/1990; tại xã H (nay là xã H), huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc M và bà Mai Thị B; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: không

Tiền sự: Tiền sự: Ngày 22/7/2021, bị cáo bị Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi hủy hoại tài sản. Chấp hành xong quyết định ngày 25/8/2021.

Nhân thân: Ngày 09/01/2020, bị Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Chấp hành xong quyết định 11/02/2020.

Tạm giữ: không

Tạm giam: Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa từ ngày 11/02/2022 cho đến nay, có mặt.

2. **Vũ Văn Tr**; sinh ngày 16/7/1996; tại xã H, huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Q và bà Phạm Thị Th; vợ là Vũ Thị X và có hai con; tiền án, tiền sự: không;

Tạm giữ: không

Tạm giam: Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa từ ngày 20/01/2022 cho đến nay, có mặt.

3. **Mai Văn Th1**; sinh ngày 10/05/1993; tại xã H (nay là xã H), huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Th và bà Vũ Thị Th; vợ là Trịnh Thị V và có hai con; tiền án, tiền sự: không;

Tạm giữ: không

Tạm giam: Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa từ ngày 20/01/2022 cho đến nay, có mặt.

4. **Nguyễn Văn H2**; sinh ngày: 31/10/2001; tại xã H, huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Tống Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; có mặt.

Bị hại: Anh Hoàng Công Th2; sinh năm: 1995; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh T, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Tống Thị H; sinh năm: 1977; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Khương Văn C; sinh năm: 1994; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Chung P; sinh năm: 1995; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T; sinh năm: 1995; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Th; sinh năm: 1994; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Phạm Duy Ph; sinh năm: 1995; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Vũ Ngọc T; sinh năm: 1993; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 09/11/2021, anh Hoàng Công Th2, sinh năm 1995, trú tại thôn Q, xã H, huyện H đến quán P tại thôn G, xã H, huyện H, tỉnh T để ăn uống cùng với nhóm bạn gồm: anh Khương Văn C, sinh năm 1994, anh Nguyễn Chung P, sinh năm 1995, đều trú tại thôn Q, xã H, huyện H, anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994, đều trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, anh Phạm Duy P, sinh năm 1995, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, thì gặp Đỗ Văn H1 (L), Vũ Văn Tr, Mai Văn Th1, anh Tống Thành L, anh Mai Văn T. Giữa H1 và anh Hoàng Công Th2 có xảy ra mâu thuẫn nên anh Công Th2 cầm gậy tàn thuốc lá và điều cày để lừa đánh H1 nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó, nhóm của H1 rủ nhau về, nhóm của anh Công Th2 ở lại quán ăn uống.

Trọng điều khiển xe máy biển kiểm soát 36B5 - 072.63 chở H1 và Mai Văn Th1 đi về trước, L chở T đi về sau. Trên đường đi về gần đến nhà anh Tống Thành L, ở thôn Q, xã H, do vẫn bức tức chuyện bị Hoàng Công Th2 lừa đánh, H1 nảy sinh ý định quay lại đánh nhóm của anh Hoàng Công Th2 nên bảo Tr dừng xe lại rồi đi bộ vào nhà L để tìm hung khí. Đi được một đoạn thì H1 quay lại nói với Tr: “Gọi người mang đồ lên đây cho anh”, Tr gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H2, bảo H2 đem “đồ” (hung khí) đến để đi đánh nhau thì H2 đồng ý. Lúc này, Mai Văn Th1 đứng cạnh nên cũng nghe được nội dung sự việc. Sau khi nói chuyện với Tr, H2 điều khiển xe máy biển kiểm soát 36B6 - 708.59 (thuộc sở hữu của chị Tống Thị H là mẹ ruột H2) về nhà lấy một thanh kiếm bằng kim loại dài 80cm, có một lưỡi sắc dài 57cm, đem theo đến chỗ Tr. H1 đi vào trong nhà L gặp Tống Văn Th, sinh năm: 1994 (là em trai của L) đang ở nhà, H1 hỏi mượn một con dao, rồi đi thẳng vào bếp lấy một con dao phay dài 40cm, có một lưỡi sắc dài 30cm, sau đó quay ra chỗ Tr và Mai Văn Th1 đang đứng đợi. Khi H1 quay ra thì H2 cũng vừa mới tới, H1 đưa cho Tr con dao phay vừa lấy trong nhà anh L rồi đi đến chỗ H2 cầm thanh kiếm của H2 đem đến. Sau đó, H2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B6 - 708.59 chở H1, Mai Văn Th1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B5 - 072.63 chở Tr quay lại quán Pháo Đài Quán tìm nhóm của anh Hoàng Công Th2 để đánh. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H2 chở H1 đến trước cửa quán, H1 nhảy xuống xe cầm thanh kiếm đứng trước cửa quán chờ nhóm của anh Hoàng Công Th2 bên trong quán. Thấy vậy, nhóm của anh Hoàng Công Th2 đứng dậy thì bị H1 ném vỏ bao kiếm trúng người anh C, anh Hoàng Công Th2 lấy hai vỏ chai bia ném về phía H1. Lúc này, Mai Văn Th1 chở Tr đến nơi, Tr nhảy xuống xe, cầm dao lao vào bên trong quán chém anh Hoàng Công Th2 nhưng không trúng, Hoàng Công Th2 lùi ra phía sau quán. Thấy vậy, H1 cầm kiếm ở tay phải chạy ra phía sau quán, lao vào lừa anh Hoàng Công Th2 và chém một phát trúng tay trái anh Hoàng Công Th2, bị chém anh Hoàng Công Th2 ôm được H1, dùng vỏ chai bia đập vào đầu H1 nhưng không gây thương tích, hai bên giằng co vào trong quán thì anh Công Th2 giằng được kiếm, H1 chạy ra ngoài quán. Lúc này, Tr vừa lấy ba con dao ở bếp phía trước cửa quán, tiếp tục lao vào cầm một con dao ném Hoàng Công Th2 nhưng không trúng thì bị Hoàng Công Th2 cầm ghế nhựa và thanh kiếm vừa giằng được của H1 ném lại, Tr chạy ra ngoài và ném hai con dao về phía nhóm anh Hoàng Công Th2 nhưng không trúng. Nhóm của anh Hoàng Công Th2 lùi ra phía sau quán, H và Tr tiếp tục lấy gạch, đồ đạc ở phía trước quán ném vào. Khoảng 02 phút sau thì H2 chở H1, Mai Văn Th1 chở Tr về. Trong quá trình xảy ra sự việc, ngoài anh Hoàng Công Th2 thì anh Nguyễn Chung P, anh Khương Văn C, anh Nguyễn Văn Th và anh Vũ Văn T, sinh năm: 1993, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H (quản lý của quán Pháo Đài Quán) cũng tham gia xô xát đánh nhau, trong đó: Th2 dùng vỏ chai bia, ghế nhựa đánh lại nhóm của Đỗ Văn H1, Phát dùng gậy sắt đánh Đỗ Văn H1, các đối tượng còn lại dùng đồ vật ném nhóm của Đỗ Văn H1.

Hậu quả: Hoàng Công Th2 bị thương ở tay trái được mọi người đưa đi cấp cứu điều trị từ ngày 09/11/2021 đến ngày 12/11/2021 ra viện.

Về thương tích của anh Hoàng Công Th2: Mặt trong cẳng tay trái có vết thương sắc gọn, máu phun thành tia, lộ xương, mất vận động tay trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 820/2021/TTPY ngày 10/12/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương, vết thương vùng cẳng tay trái gây tổn thương đứt bán phần thần kinh trụ trái; đã được xử trí phẫu thuật khâu bao thần kinh trụ trái; hiện tại còn di chứng tổn thương bán phần thần kinh trụ trái: 21% (Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 1; mục VII; 3.18).

- Vết thương mặt trong cổ tay trái làm đứt toàn bộ khối gân cơ, duỗi cổ tay trụ, gân gấp chung các ngón, gân gấp tròn đã được phẫu thuật nối gân; hiện tại còn di chứng vận động khớp cổ tay trái hạn chế ở tư thế cơ năng (0^0) do cứng khớp cổ tay trái sau phẫu thuật nối gân: 21% (Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 7; mục V; 2.1).

- Sẹo vết thương và sẹo xử lý vết thương vùng mặt sau trong cẳng tay trái; kích thước sẹo lớn: 03% (Theo nguyên tắc tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm; Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 3).

2. Kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với **Hoàng Công Th2** được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4 – Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế) là 39% (Ba mươi chín phần trăm)”.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) đĩa CD bên trong chứa dữ liệu hình ảnh camera tại quán Pháo Đài Quán vào tối ngày 09/11/2021.

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 131087, mang tên Vũ Văn Trọng.

- 01 (một) chiếc ghế màu xanh, kích thước 93 x 40 cm; 01 (một) chiếc ghế màu xanh, kích thước 83 x 42 cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) vỏ chai bia bị vỡ đầu và đứt chai, kích thước 14 x 7 cm; 01 (một) chiếc gậy sắt, kích thước 1,2 x 3 cm; 01 (một) chiếc cờ lê, đã qua sử dụng; 01 (một) viên gạch màu đỏ, kích thước 36 x 9 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) viên gạch màu đỏ, kích thước 22 x 10 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) viên gạch vỡ vụn thành ba mảnh, kích thước 80 x 25cm.

- 01 (một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 36cm, phần cán dao bọc bằng gỗ dài 6cm, hai đầu cán dao được bọc bằng kim loại mỗi đầu dài 2cm, đường kính 2cm, phần lưỡi dao dài 26cm, bản dao rộng 9cm, dao có một lưỡi sắc, (ký hiệu mẫu D1).

- 01 (một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 37cm, phần cán dao được bọc bằng gỗ dài 13cm, đường kính 2cm, phần lưỡi dao dài 24cm, chỗ rộng nhất của bản dao là 6,5cm, dao có một lưỡi sắc, (ký hiệu mẫu D2).

- 01 (một) con dao dạng dao phay, bằng kim loại, có tổng chiều dài 40cm phần cán dao được bọc bằng gỗ dài 10cm, đường kính 2cm, phần lưỡi dao dài 30cm, chỗ rộng nhất của bản dao là 8cm, dao có một lưỡi sắc, (ký hiệu mẫu D3).

- 01 (một) kiếm bằng kim loại có tổng chiều dài 80cm, phần cán kiếm được bọc bằng gỗ dài 20cm, đường kính 4cm, phần lưỡi kiếm dài 57cm, chỗ rộng nhất của bản kiếm là 4cm, kiếm có một lưỡi sắc, (ký hiệu mẫu K1).

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA FUTURE, BKS: 36B6-708.59, xe đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS: 36B5 – 072.63, xe đã qua sử dụng.

Thu giữ 03 mẫu nghi máu tại hiện trường, ký hiệu M1, M2, M3.

Tại Bản kết luận giám định số 3701/PC09 ngày 13/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Các mẫu trong các gói niêm phong được ký hiệu D1, D2, D3 gửi đến giám định không tìm thấy dấu vết máu người.

- Mẫu trong gói niêm phong được ký hiệu K1 gửi đến giám định có dấu vết máu người (phần cán và lưỡi). ADN của dấu vết máu này đồng nhất với ADN của Hoàng Công Thảo.

- Các mẫu nghi máu thu tại hiện trường trong các phong bì niêm phong được ký hiệu M1, M2, M3 gửi đến giám định đều có ADN đồng nhất với ADN của Hoàng Công Th2.

- Lưu kiểu gen (ADN) của Hoàng Công Th2 và Nguyễn Chung P tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 23/06/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 3, Điều 134; Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 58; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo. Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vũ Văn Tr và Nguyễn Văn H2. Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Đỗ Văn H1 và Mai Văn Th1. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H1 từ 36 tháng đến 39 tháng tù; xử phạt Vũ Văn Tr từ 27 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách đến 60 tháng; xử phạt Nguyễn Văn H2 từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách đến 60 tháng; xử phạt bị cáo Mai Văn Th1 từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) chiếc ghế màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ chai bia bị vỡ đầu và dít chai; 01 (một) chiếc cờ lê, đã qua sử dụng; 03 (ba) viên gạch; 3 (ba) con dao bằng kim loại; 01 (một) chiếc gậy sắt; 01 (một) kiếm bằng kim loại; trả lại cho bà Tống Thị H 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA FUTURE, biển kiểm soát 36B6 -708.59; trả lại cho Vũ Văn Tr 01

(một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS: 36B5 – 072.63. Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Do có mâu thuẫn trước đó với anh Hoàng Công Th2 nên Đỗ Văn H1 đã bàn bạc, trao đổi với Vũ Văn Tr về việc đánh trả thù anh Hoàng Công Th2, việc trao đổi giữa H1 và Tr, Mai Văn Th1 đều biết, sau đó Tr điện thoại gọi thêm Nguyễn Văn H2. Khoảng 19 giờ, ngày 09/11/2021, Nguyễn Văn H2 điều khiển xe máy biển kiểm soát 36B6 - 708.59 chở Đỗ Văn H1, Mai Văn Th1 điều khiển xe máy biển kiểm soát 36B5 - 072.63 chở Vũ Văn Tr đến quán Pháo Đài Quán tại thôn Gia Miêu, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa để đánh anh Hoàng Công Th2. Đỗ Văn H1 đã dùng tay phải cầm kiếm là hung khí nguy hiểm, chém vào tay trái của anh Hoàng Công Th2 gây thương tích 39% (Ba mươi chín phần trăm). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với các bị cáo. Xét về vai trò, đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Đỗ Văn H1 vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành, trực tiếp dùng kiếm gây thương tích cho anh Hoàng Công Th2 nên giữ vai trò cao nhất trong vụ án; Vũ Văn Tr mặc dù không gây thương tích cho anh Công Th2 nhưng cũng là người trực tiếp tham gia cầm dao ném về phía nhóm của anh Hoàng Công Th2 nên giữ vai trò chỉ sau H1; Nguyễn Văn H2 là người giúp sức thực hiện tội phạm, cung cấp kiếm và điều khiển xe máy chở Đỗ Văn H1 đi đánh nhau, Mai Văn Th1 nắm bắt từ đầu diễn biến sự việc xảy ra xích mích giữa H1 và anh Hoàng Công Th2, biết việc H1 và Tr trao đổi, chuẩn bị hung khí nhưng vẫn điều khiển xe máy của Tr, chở Vũ Văn Tr đi đánh nhau nên cả H2 và Tr giữ vai trò thấp nhất trong vụ án.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi của mình gây ra, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Đỗ Văn H1 có bố là thương binh và được tặng huân chương kháng chiến; các bị cáo Vũ Văn Tr và Nguyễn Văn H2 được chính quyền địa phương xác nhận tham gia tích cực các phong

trào do địa phương phát động, có nhiều đóng góp cả về sức người và vật chất trong công tác phòng chống dịch covid-19; đây được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia, do vậy hình phạt áp dụng đối với từng bị cáo trong vụ án cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò tham gia trong vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để quyết định hình phạt. Các bị cáo sau khi phạm tội đã tỏ rõ sự hối cải và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần thiết phải áp dụng khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự để cho các bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đỗ Văn H1 vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành, trực tiếp dùng kiếm gây thương tích cho anh Hoàng Công Th2; mặt khác bị cáo là đối tượng đã hai lần bị Công an thị xã Bim Sơn xử phạt vi phạm hành chính: Ngày 09/01/2020, bị xử phạt 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; ngày 22/7/2021, bị xử phạt 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi hủy hoại tài sản. Trong đó, lần xử phạt vi phạm hành chính ngày 22/7/2021, tính đến ngày phạm tội vẫn chưa đủ một năm để được coi là chưa bị xử lý hành chính nên phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian và phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án.

Đối với Vũ Văn Tr và Nguyễn Văn H2 phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã tỏ rõ sự ăn năn hối cải bằng những hành động cụ thể, không những tự nguyện bồi thường thiệt hại mà còn tích cực hỗ trợ địa phương trong công tác phòng chống dịch nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ khả năng cải tạo các bị cáo. Đối với Mai Văn Th1 cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo giáo dục, bị cáo.

[3]. Về bồi thường thiệt hại: Sau khi sự việc xảy ra các bên đã thỏa thuận bồi thường số tiền 240.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[4]. Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 02 (hai) chiếc ghế màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ chai bia bị vỡ đầu và dít chai; 01 (một) chiếc cờ lê, đã qua sử dụng; 03 (ba) viên gạch; 3 (ba) con dao bằng kim loại; 01 (một) chiếc gậy sắt; 01 (một) kiếm bằng kim loại. Đây là các vật chứng các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nhưng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA FUTURE, BKS: 36B6 -708.59 thuộc sở hữu của chị Tống Thị H (mẹ ruột H2) và 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS: 36B5 – 072.63 của Vũ Văn Tr, các bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi lại, không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo Tr và bà H là phù hợp.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 3, Điều 134; Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 58; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo. Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vũ Văn Trọng và Nguyễn Văn Huân. Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Đỗ Văn Hoàng và Mai Văn Thảo.

1. Về tội danh: Các bị cáo **Đỗ Văn H1, Vũ Văn Tr, Nguyễn Văn H2 và Mai Văn Th1** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H1 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 11/02/2022.

Xử phạt bị cáo Mai Văn Th1 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 20/01/2022.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Tr 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (*Năm mươi tư*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H2 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Văn H2 cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) chiếc ghế màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ chai bia bị vỡ đầu và dít chai; 01 (một) chiếc cờ lê, đã qua sử dụng; 03 (ba) viên gạch; 3 (ba) con dao bằng kim loại; 01 (một) chiếc gậy sắt; 01 (một) kiếm bằng kim loại.

Trả lại cho bà Tống Thị H 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA FUTURE, biển kiểm soát 36B6 -708.59

Trả lại cho Vũ Văn Tr 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS: 36B5 – 072.63.

(Đặc điểm của các vật chứng trên như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hà Trung ngày 01/7/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Đỗ Văn H1, Vũ Văn Tr, Nguyễn Văn H2 và Mai Văn Th1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền

kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Văn Hồng